

Bản án số: 46/2022/HSST

Ngày: 22/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Mai Thị Thanh Hương;

2. Ông Nguyễn Đình Rành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Loan - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên

Trong ngày 22 tháng 4 năm 2022 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 179/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Ngô Văn H, sinh năm 1992 tại tỉnh Quảng Nam; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: A, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: không nơi cư trú rõ ràng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Ngô Văn X, sinh năm 1953 và con bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1956; Anh chị em ruột: 06 người; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Bản án số 65/2011/HSST ngày 10/10/2011 của TAND huyện Chư S, tỉnh Gia Lai xử phạt 36 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Bị cáo kháng cáo. Bản án số 01/2012/HSPT ngày 05/01/2012 Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt bị cáo 30 tháng tù giam và Bản án số 23/2016/HSST ngày 18/7/2016 của TAND huyện Chư P, tỉnh Gia Lai xử phạt 10 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/02/2021 đến nay. (có mặt)

Bị hại: Ông Đỗ Văn M, sinh năm 1993; địa chỉ: B huyện Chư S, tỉnh Gia Lai; trú tại: N, xã Hòa L, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương. (có mặt)

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 2001; địa chỉ: C, Tuy P, Bình Định. (vắng mặt)

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1985; địa chỉ: Số D đường Trần Xuân S, Tổ 17, Khu phố 3, phường Tân Thuận T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1987; địa chỉ: Số D đường Trần Xuân S, Tổ 17, Khu phố 3, phường Tân Thuận T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/7/2018, anh Đỗ Văn M ngồi nhậu cùng với anh Hoàng Văn T, Ngô Văn H, Nguyễn Văn Đ, L và Đ (không rõ lai lịch) tại xưởng kỹ nghệ sắt địa chỉ: 115/01 Phạm Hữu Lầu, khu phố 2, phường Phú Mỹ, Quận 7 thì xảy ra mâu thuẫn giữa Đỗ Văn M và Ngô Văn H, được mọi người can ngăn nên Hoàng bỏ về nhà trọ. Đến 20 giờ 30 cùng ngày, H quay lại xưởng sắt, đi qua phòng nghỉ của nhân viên bên cạnh, lấy 01 con dao Thái lan cán màu vàng khoảng 20cm, bỏ vào túi quần bên phải đang mặc, đi vào chỗ nhậu nói với anh T vào gặp M. Gặp nhau, H và M tiếp tục cãi nhau. M cầm ly bia thủy tinh đập vào vùng trán bên trái đầu của H 01 cái làm H bị sưng đau. H dùng tay trái kẹp cổ M, dùng tay phải rút dao ra đâm liên tiếp vào người M tại vùng trán, ngực, bụng gây thương tích. Sau đó, được mọi người can ngăn, H rút dao rồi bỏ trốn. Anh M được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa Quận 7.

Chị Nguyễn Thị N (chủ xưởng sắt) quan sát qua camera thấy sự việc trên, nên đến Công an phường Phú Mỹ trình báo. Ngày 16/7/2018 anh Đỗ Văn M có đơn yêu cầu xử lý hình sự.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 665/TgT.18 ngày 20/8/2018, kết luận thương tích của Đỗ Văn M:

-Đa vết thương phần mềm gây thủng đứt da, đã được điều trị khâu các vết thương hiện còn:

+01(một) sẹo rõ xấu có kích thước 6,5cm x (0,15-0,4)cm tại vùng trán phải, ảnh hưởng thẩm mỹ, có tỉ lệ 7%.

+01(một) sẹo kích thước 3,5x 0,2cm tại liên sườn 7, 8 đường nách trước trái, ổn định. Có tỉ lệ 02% (Hai phần trăm).

Các thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra, không nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

Vết thương tại liên sườn 5 ngoài đường trung đòn trái gây gãy cung trước xương sườn 5, lộ mô phổi, thủng cơ hoành trái, sứt nhẹ bao lách, đã

được điều trị phẫu thuật mở ngực theo vết thương, mở bụng thám sát, khâu cơ hoành, dẫn lưu màng phổi, dẫn lưu dưới hoành, hiện còn:

- + Sẹo đâm và mổ tại liên sườn 5 ngực trái kích thước 17x (0,1- 0,3) cm.
- + Sẹo dẫn lưu tại liên sườn 7 đường nách trước trái kích thước 2 x 1,7cm và tại bụng trái kích thước 1,3 x 1cm.
- + Sẹo mổ đường giữa bụng trên rốn kích thước 11x 0,3cm.
- + Hình ảnh trên phim chụp cắt lớp vi tính lồng ngực:
 - Gãy xương sườn.
 - Xơ vùng đáy phổi trái.
- + Chức năng hô hấp bình thường. Có tỉ lệ 44% (Bốn mươi bốn phần trăm).

Thương tích do vật sắc nhọn tác động mạnh gây ra, rất nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

Cộng lại các tỉ lệ trên sẽ ra tỉ lệ 48,96% làm tròn số sẽ là 49 % (Bốn mươi chín phần trăm).

Theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 49% (Bốn mươi chín phần trăm).

Ngày 22/02/2021, bị cáo Ngô Văn Hoàng đến công an phường Phú Mỹ, Quận 7 đầu thú. Tại cơ quan điều tra, Hoàng khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại Bản cáo trạng số 06/CT – VKS ngày 24/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Ngô Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c Khoản 3 (thuộc điểm a, i Khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c Khoản 3 (thuộc điểm a, i Khoản 1) Điều 134; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Ngô Văn H từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra ông Đỗ Văn M chưa yêu cầu bồi thường dân sự, xác minh tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của bị hại Đỗ Văn M: làng M, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai, ông Đỗ Văn M không có mặt tại địa phương, đi đâu không rõ. Tại phiên tòa, bị hại ông Đỗ Văn M và bị cáo Ngô Văn H thỏa thuận bồi thường số tiền 100.000.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường này.

- Bị cáo cũng đã khai nhận hành vi của mình phù hợp với nội dung vụ án đã được tóm tắt ở trên, đã thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi gây thương tích cho người bị hại.

- Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;
- Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, ông Mạnh,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Quận 7, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 665/TgT.18 ngày 20/8/2018 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh và kết hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ, xét đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Ngô Văn H thực hiện hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Đỗ Văn M, tổng tỷ lệ thương tật 49%. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 3 (thuộc điểm a, i Khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 truy tố là đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo H có tính chất côn đồ, xem thường tính mạng sức khỏe của người khác, xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo bằng mức án nghiêm mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và ngăn ngừa chung trong xã hội. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi, nhân thân của bị cáo để Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt cho tương xứng với tính chất vụ án.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo ra đầu thú. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Xử lý vật chứng vụ án: 01 (một) đĩa CD chứa clip vụ cố ý gây thương tích xảy ra lúc 20 giờ 30 phút ngày 05/7/2018 tại xưởng sắt số: 115/01 Phạm Hữu Lầu, khu phố 2, phường Phú Mỹ, Quận 7 xét lưu kèm hồ sơ vụ án.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra ông Đỗ Văn M chưa yêu cầu bị cáo H bồi thường về mặt dân sự, xác minh tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của bị hại Đỗ Văn M: huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai, ông Đỗ Văn M không có mặt tại địa phương, đi đâu không rõ.

Tại phiên tòa, người bị hại ông Đỗ Văn M và bị cáo Ngô Văn H tự nguyện thỏa thuận bị cáo H bồi thường cho bị hại ông M số tiền 100.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c Khoản 3 (thuộc điểm a, i Khoản 1) Điều 134; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: bị cáo Ngô Văn H 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2021.

Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 30, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015:

- Tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa CD chứa clip vụ cố ý gây thương tích xảy ra lúc 20 giờ 30 phút ngày 05/7/2018 tại xưởng sắt số: 115/01 Phạm Hữu Lầu, khu phố 2, phường Phú Mỹ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Buộc bị cáo Ngô Văn H phải bồi thường số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng cho ông Đỗ Văn M.

Kể từ ngày Cơ quan Thi hành án dân sự chủ động ra quyết định thi hành án về khoản tiền bị cáo phải bồi thường nếu bị cáo chưa thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành theo lãi suất theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành tại thời điểm thi hành.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo H phải nộp là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo H phải nộp là 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/4/2022), bị cáo và các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- TAND Tp HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Tp HCM;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu sổ án;
- Lưu hồ sơ. (Tk. Loan)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Nguyễn Chí Hiếu